



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

TELEPHONE:

IV # 203077

VEWL.# 41427

I-171 : X Yes, No

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN ĐỨC KHÔNG
Last Middle First

Current Address 3C/III ẤP ĐỨC LONG, XÃ GIA TÂN 2, THỐNG NHẤT, ĐÔNG NAI, VIETNAM

Date of Birth 03-03-38 Place of Birth HANOI, VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) Captain, Signal Corps, ARVN
(Rank & Position) Chief of Communication Center, 65th Area Signal Group

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6-23-75 To 7-28-84

3. SPONSOR'S NAME: NGUYỄN THỊ HẠNH

Address & Telephone

[Home](#)

Office

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

NGUYỄN VĂN LÊ,

Brother in Law

NGUYỄN THANH KHÔI, Same address & Telephone

Nephew

NGUYỄN THANH TRÌ,

Nephew

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 5-18-89

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN DUC KHONG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI HUE	1922	Mother in Law
NGUYEN THI NHUNG	06-20-44	Wife
NGUYEN DUC HUE-NHU	05-24-69	Daughter
NGUYEN DUC THUY-NHU	11-29-71	Daughter
NGUYEN DUC THANH-NHAN	12-09-73	Daughter
NGUYEN DUC ANH-KHA	01-26-76	Son
NGUYEN DUC HUE-NHUNG	08-18-85	Daughter
NGUYEN DUC KHUYNH	11-13-87	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

Same

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ LÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN ĐỨC KHÔNG
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 03 03 1938 HANOI, VIETNAM
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____
MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 3 C/III Ấp Đức Long, Xã Gia Tân 2, Thông Nhất,
(Dia chi tai Viet-Nam) Đồng Nai, Việt Nam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 6-23-75 To (Den): 7-28-84

PLACE OF RE-EDUCATION: NORTH VIETNAM, Released at Camp Xuan Loc, Dong Nai, Vietnam
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Mechanic

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): No
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Captain
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____
Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): Yes
IV Number (So ho so): 203077
No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 8
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 3 C/III Ap Duc Long, Xa Gia Tan 2,
Thong Nhat, Dong Nai, Vietnam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
Nguyen Thi Hanh

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): Yes No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Sister

NAME & SIGNATURE: Hanh Thi Nguyen

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) HANH THI NGUYEN

DATE: _____
05 18 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam) Home Work

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN DUC KHONG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ HUỆ	1922	Mother in Law
NGUYỄN THỊ NHUNG	06-20-44	Wife
NGUYỄN ĐỨC HUỆ-NHU	05-24-69	Daughter
NGUYỄN ĐỨC THUY-NHU	11-29-71	Daughter
NGUYỄN ĐỨC THANH-NHÂN	12-09-73	Daughter
NGUYỄN ĐỨC ANH-KHA	01-26-76	Son
NGUYỄN ĐỨC HUỆ-NHUNG	08-18-85	Daughter
NGUYỄN ĐỨC KHUYNH	11-13-87	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

Same

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Iselin, Ngày 18, Tháng 5, Năm 1989

Kính Gửi Bà Khúc Minh Thở
Chủ Tịch
Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Vietnam
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Kính thưa Bà:

Chúng tôi xin gửi Bà 2 mẫu đơn đã điền mọi chi tiết, để quý Hội lập danh sách cho cứu tù nhân cải tạo Nguyên Đức Khổng.

Chúng tôi thành thật cảm ơn Bà và quý vị trong Hội đã gửi mẫu đơn và bản tin của Hội, nhưng vì báo đến nỗi đã bị bung mất cả chỉ còn nhận lại tờ cuối là trang số 73-74 mà thôi. Vậy kính xin quý vị vui lòng gửi thêm cho chúng tôi 1 cuốn nữa. Xin kèm đây 3 con tem 45¢ và tên, cũng địa chỉ để tiện hồi âm.

Kính Chào Bà, xin chúc quý Hội thành công trong công tác nhân đạo giúp gia đình nạn nhân Việt-Nam.

Kính Thủ

Hanh Nguyen

Nguyễn Thi Hanh

Hồ Sơ gồm có:

- Mẫu đơn về Lý Lịch
- Political Prisoner Regist. Form

NGUYEN THI HANH

Hanh Nguyen



Kính Gửi: Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị, VN
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

MAY 22 1989





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Ng Đức Khôn
Last Middle First

Current Address: 30/3 Ấp Đức Long xã Bì Tân, Thôn Nhất, Đông Nai

Date of Birth: 03/03/38 Place of Birth: Hố Tây

Previous Occupation (before 1975) Capt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/23/75 To 07/28/84
Years: 9 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Nguyễn Thị Hạnh
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

NGUYEN DUC KHONG
30/3 AP DUC LONG
XA GIA TAN 2
THONG NHAT
DONG VAI
VIET NAM

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office either by telephone or letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears below.

IV Number: 203077

Encl: Letter of Introduction
Instructions

CRJ /NOI

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

SEP 15, 1937

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN DUC KHONG	BORN	3 MAR 31	(IV 203077)
NGUYEN THI THUNG	BORN	20 JUN 44	WIFE
NGUYEN DUC HUE NHU	BORN	24 MAY 69	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN DUC THUY NHU	BORN	29 NOV 71	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN DUC THANH THANH	BORN	9 DEC 73	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN DUC ANH KHA	BORN	25 JAN 76	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 30/3 AP DUC LONG
XA GIA TAN 2
THONG NHAT
DONG HAI

VEHL: 41427

SU QUAN HUA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TRÊN DÂY Ở
BANGKOK, THAI-LAN, ĐI HỌP Ở TÀI SU QUAN HUA KY, DE SANG HOA KY,
VOI DIEU KIỆN HỌ ĐƯỢC KHAM SỨC KHỎE TẠI VIỆT NAM, VÀ ĐƯỢC
PHÒNG VẤN LƯU DẠI DIỆN CAO ỦY LIÊN HIỆP QUỐC DẠC TRÁCH TỶ NAM
(UNHCR). CHÚNG TÔI YÊU CẦU GIỚI THAM QUYỀN CẤP CHO HỌ GIẤY
XUẤT CẢNH CÙNG NHỮNG GIẤY TỜ CẦN THIẾT ĐỂ RỜI VIỆT NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE
OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TEN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM DUEN
 VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./
 THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHOR-
 ITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,



05P-I
10/51

9503575

Trại XUAN LOC

Số 491 GRI

0	0	0	5	7	8	200	5	0	2
---	---	---	---	---	---	-----	---	---	---

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 302/QĐ ngày 26 tháng 06 năm 1984

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

NGUYỄN ĐỨC KHÔNG

Sinh năm 1938

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Hà tây

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

30/III Khu 3 Đức long, gia tân, thống nhất. Đồng Nai
Can tội Đại/Trung tâm trường trung tñ hàng quân

Bị bắt ngày

23/06/1975

Án phạt

TTCT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

30/III Khu 3 đức long. Gia tân, thống nhất. D.NAI

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế : 10 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 10 tháng 08 năm 1984

Lần tay ngo. trả phải

Của Nguyễn đức Không

Danh bìn số

Lập tại

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Ngày 28 tháng 7 năm 1984

Chức thị

Nguyễn đức Không

Thượng tá: Trịnh văn

Thích

Hồ-Chi Minh City, April 22th 1984

From: NGUYỄN-THỊ-NHUNG
15/2 Thường Mai - Trưng Châu - Hồ Môn -
Hồ-Chi Minh City - Viet Nam

TO: ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

131 Soi Tien Siang
SATHORN TAI ROAD
BANGKOK 12, THAILAND

Dear Sirs,

Due to the special situation, I wish to submit my petition to request you to help me and my family to go to the United States of America in order to recreate a new life for my family under the UNHCR'S auspices.

Following is my legal status and other informations:

- Name: NGUYỄN-THỊ-NHUNG Sex: Female
- Date of birth: June 20th 1944.
- Country of birth = Viet Nam
- Family Status = Married + 7 children
- Temporary address = 15/2 Thường Mai - Trưng Châu - Hồ Môn - Hồ-Chi Minh City -
- Permanent address = 3C/III Đức Long - Hamlet, Gia Tân Village, Thới Nhất District, Đồng Nai Province - Viet Nam.
- Before April 30th 75 = Housekeeper.
- After April 30th 75 = Farmer

A/ Informations about my relatives in USA:
Mrs NGUYỄN-VAN-LE -

B/ Informations about my relatives I want to go with me
To the USA (same trip)

NAME	SEX	Date of Birth	Country of Birth	Relation Ship	ADDRESS
<u>Children:</u>					
Nguyễn Thị Nhài	F	Feb. 17 - 1962	V.N	Daughter	
Nguyễn Đức Thuận Nhi	F	Apr. 4 - 1966	V.N	Daughter	
Nguyễn Đức Huệ Như	F	Mai 24 - 1969	V.N	Daughter	
Nguyễn Đức Thuận Như	F	Oct. 29 - 1971	V.N	Daughter	
Nguyễn Đức Thanh Nhân	F	Dec. 9 - 1973	V.N	Daughter	
Nguyễn Đức Anh Kha	M	Jan. 26 - 1976	V.N	Son	
Nguyễn Trần Mỹ	F	March 15 - 1982	V.N	Daughter	

<u>PARENTS:</u>					
Nguyễn - Thị - Huệ	F	1922	V-N	Mother	
<u>Husband:</u>					
Nguyễn Đức Khổng	M	March 3-38	V-N	Husband	Re-education camp - Box Z 30A-KB Group 12 B Xuân Lộc Đồng Nai Province - V.N

Remarks: about my husband:

- Before April 30th - 1975:

- He was in the Military Service of the Republic of Vietnam.

- Last Unit: 3rd Communication Center of the 65th Area Signal group - APO. 3416.

- Last work performed: Chief of Communication Center.

- Last grade: Captain - Service No. 58/100.114

- Name of the Superior: Colonel Nguyễn Văn Lê

- After April 30th - 1975:

He presented at Hồ Môn District on Mai 13th, 75.

He has re-educated since 1975, and, he is living now in Re-education camp - Box Z30A-KB-

group 12B - Xuân Lộc - Đồng Nai Province -

(I enclose a copy of presentation Certificate of my husband -

I should be grateful if you would give me our demand prompt attention, and, meantime, Please send us the Immigrant Visa in order for us to ask the Viet Nam Authorities issue the exit permits -

Awaiting your reply, I remain, Dear Sir,
Your Obedient Servant.

Nguyễn Thị Nhung

Nguyễn Thị Nhung

Date :

ORDERLY DEPARTURE OFFICE
131 Soi Tien Siang Sathorn Tai Road
Bangkok - THAILAND - 10120.

SUBJECT : Request for immigration to the United States of
America under the Orderly Departure Program.

Dear Sir,

I undersigned : (name) NGUYỄN ĐỨC KHỔNG Male
Date place of birth: 03.03.1938 HANOI
Residence address : 3c/3 ấp Đức Long Xã Gia Tân 2, Thống Nhất
Đồng Nai.
Mailing address : H1-2 Phường 12, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Before april 30.1975 :

Position held : Signal Center Commanding
Unit : The 65 th Area Signal group.
Army - Serial number : 58/100.114.

After April 30.1975 :

Reeducation camp from : (date) 23.6.1975 to 28.7.1984.
Released from : 28.7.1984 Camp K3 Xuân Lộc Đồng Nai.

Due to the difficulties of my situation and based on the
authority of your organization and the spirit of humanitarian act
I wish to request your assistance and intervention with the
Government of the Socialist Republic of Vietnam in order that my
family may be authorized to leave Vietnam under your arrangement
and protection under the Orderly Departure Program to immigrate
to the USA for the purpose of seeking a new life.

Following are my relatives to be evacuated with me to the
U.S.A.

Fullname	Date of birth	Place of birth	Relationship
- NGUYỄN THỊ NHUNG	: 20.06.1944	: Hải Hậu Bùi chu	: Wife
- NGUYỄN ĐỨC THUY NHI	: 04.04.1966	: Saigon	: Daughter
- NGUYỄN ĐỨC HUỆ NHU	: 24.05.1969	: Bến Tre	: -id-
- NGUYỄN ĐỨC THUY NHU	: 29.11.1971	: Cần Thơ	: -id-
- NGUYỄN ĐỨC THANH NHÀN	: 09.12.1973	: Saigon	: -id-
- NGUYỄN ĐỨC ANH KHA	: 26.01.1976	: TP. Hồ Chí Minh	Son
- NGUYỄN THỊ HUỆ	: 1922	: Hải Hậu, Bùi chu	: Mother in law

Your consideration on the above to help me. Through your
humanitarian act will be appreciated.

Respectfully yours.

Enclosures :

- Questionnaire for ODP applicants
(1 copy)

NGUYỄN ĐỨC KHỔNG

Note :

- Release Certificate No 491 (000578200502)
Xuân Lộc Camp - Interior Ministry
issued on July 26 th 1984.

Khong

H.- RE-EDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE :

- 1- Name of person in re-education : Nguyễn đức Không
- 2- Total time in re-education : 9 years, 2 months, 5 days.
- 3- Still in re-education : (NO)

I.- ANY ADDITIONAL REMARKS :

- I were classified as category III of ODP'S
- I'm eager to be settled with all my family members in the USA as soon as possible for a new life.
Please, inform me what I have to do to benefit the privilege to immigrate in the USA as a lot of my country men.
- Would you mind let me know an IV number and a letter of Introduction so that I can apply for Exit-permits from Vietnamese Authorities easily.
- Looking forward to your acceptance. I remain, Sir.

Respectfully yours.

Date : OCTOBER, 25th 1984

NGUYỄN ĐỨC KHÔNG

J.- PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE

- 7 Copies of Birth Certificates
- 1 Copy of Marriage Certificate
- 1 Copy of Release Certificate No 491 (000578200502)
issued on July 26th 1984 at Xuân Lộc Camp.
- Copies IDC.

Date :
IV :

QUESTIONNAIRE FOR CDP APPLICANTS

A.- BASIC IDENTIFICATION DATA :

- 1- Name : NGUYỄN ĐỨC KHÔNG
- 2- Other names : KHÔNG
- 3- Date of birth : 03.03.1938 HANOI
- 4- Residence address : 3c/3 ấp Đức Long, xã Gia Tân 2, Thống Nhất
Đồng Nai.
- 5- Mailing address : H1-2 Phường 12, Quận Tân Bình TP. Hồ Chí Minh.
- 6- Current occupation : Unemployed since liberated from re-education
camp.

B.- RELATIVES TO ACCOMPANY :

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	MS	Relationship
- NGUYỄN THỊ NHUNG	: 20.06.1944	: Hải Hậu Bùichu:	: F	: F	: Wife
- NGUYỄN ĐỨC THỦY NHI	: 04.04.1966	: Saigon	: F	: F	: Daughter
- NGUYỄN ĐỨC HUỆ NHƯ	: 24.05.1969	: Danang	: F	: F	: -id-
- NGUYỄN ĐỨC THỦY NHƯ	: 29.11.1971	: Can thơ	: F	: F	: -id-
- NGUYỄN ĐỨC THANH NHÀN	: 09.12.1973	: Saigon	: F	: F	: -id-
- NGUYỄN ĐỨC ANH KHA	: 26.01.1976	: TP. Hồ Chí Minh	: M	: M	: Son
- NGUYỄN THỊ HUỆ	: 1922	: Hải Hậu Bùichu:	: F	: F	: Mother in law.

C.- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

- 1- Closest relatives in the USA : NGUYỄN THỊ HẠNH,
- 2- Closest relatives in other foreign countries :

D.- COMPLETE FAMILY LISTING (Living/dead).

Name	Address
1- Father : Nguyễn văn Khương	dead
2- Mother : Bình thị Đức	: 190 Quen Thánh - HANOI.
3- Spouse : Nguyễn thị Nhung	: 3c/3 ấp Đức Long, xã Gia Tân 2 H. Thống Nhất, Đồng Nai.
4- Former Spouse : (N/A). NGUYỄN-THỊ-NHUNG	
5- Children :	
- Nguyễn đức Thủy Nhi	3c/3 ấp Đức Long xã Gia Tân 2 Thống Nhất Đồng Nai
- Nguyễn đức Huệ Như	-id-
- Nguyễn đức Thủy Như	-id-
- Nguyễn đức Thanh Nhàn	-id-
- Nguyễn đức Anh Kha	-id-
- Nguyễn thị Huệ	-id-
6- Siblings : NGUYỄN THỊ HẠNH	

F.- SERVICE WITH GVN OR RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE :

- 1- Name of person serving : NGUYỄN ĐỨC KHÔNG
- 2- Date : From 01.07.1956.
- 3- Last rank : Captain
- 4- Ministry/office/Military unit : The 65th Area Signal group.
- 5- Name of supervisor/CO :
- 6- Reason for leaving : The collapse of Saigon's Government
change of Regime.
- 7- Name of American Advisor :
- 8- US training course in Vietnam : Superior Signal Officer
- 9- US awards or Certificates :

G.- TRAINING OUTSIDE VIETNAM OF YOU OR YOUR SPOUSE :

- 1- Name of person training : Nguyễn đức Không
- 2- Date : from : January To April 1966
- 3- School and school address : Jungle tactical in Malaysia
- 4- Description of Course : JUNGLE WARFARE

Iselin, Ngày 15, Tháng 4, Năm 1989

Kính gửi Bà Khúc Minh Thở
Chủ Tịch
Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Kính Thưa Bà:

Chúng tôi được đọc bức thư ngõ của quý Hội trên báo Văn Nghệ Tiền Phong, được biết mục đích nhân đạo của quý Hội, chúng tôi xin gửi kèm đây chi phiếu \$50.00 để góp một phần nhỏ vào quỹ chi phí của quý Hội.

Sau đây tôi xin gửi 2 hồ sơ của hai gia đình Cựu Quân Nhân Quân Lực VNCH, xin Bà và quý Hội giúp đỡ can thiệp để chánh quyền 2 nước cho cứu xét đôn của đỡ đàng sự.

1. Lá thư và đơn của Bà Nguyễn Thị Oanh vợ cố Thiếu Tá Bui Văn Lục (ông đã mất trong trại cải tạo), Bà gửi cho tôi từ năm 1984 nhờ giúp đỡ, nhưng tôi không làm gì để giúp được, nay mới biết quý Hội đang làm việc nhân đạo này.

2. Hồ sơ của cựu tù cải tạo, Nguyễn Đức Không và gia đình, là em trai ruột của tôi, sau khi đi tù 10 năm tại miền Bắc Việt Nam, được tha về ngày 28-7-1984, tôi đã nộp hồ sơ xin bảo trợ ngày 8 tháng 7, 1985, và ở Saigon thì Bà Không đã nộp đơn sang Bangkok từ 22-4-1984, đã được cấp giấy Letter of Introduction ngày 15-9-1987. Nhưng khi em tôi mang giấy này đi xin Giấy Xuất Cảnh thì phởng họ từ chối, nói là chưa có lệnh nhận đơn của cựu tù cải tạo, mặc dầu lúc đó em tôi đang xin đi theo diện ODP.

Nay ở nhà được tin Chính Phủ Hoa Kỳ đang can thiệp cho tù nhân cải tạo được đi sớm, nên em tôi đã đổi ý và nộp đơn xin đi theo diện cải tạo và đã được họ nhận đơn. Vậy kính nhờ Bà nhận hai hồ sơ này và xin Bà giúp can thiệp cho gia đình chỉ em chúng tôi sớm được đoàn tụ thì thật là may mắn cho chúng tôi. Xin ghi ơn Bà và quý hội. Nếu cần phải bổ túc giấy tờ, xin quý Hội liên lạc về địa chỉ sau.

Kính thư,

Haanh Nguyen
Nguyễn Thị Hạnh

<i>Le Van Nguyen</i> <i>Thanh Nguyen</i>		1652
April 15, 1989		55-28-35 212
Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị VN		\$ 50.00
Fifty and No/100-----		
 The National State Bank 75 WOODLEGE AVENUE MELB, N.J. 08850	<i>Haanh Khui Nguyen</i>	
Home Contribution		

Iselin, Ngày 15, Tháng 4, Năm 1989

Kính gửi Bà Khúc Minh Thở
Chủ Tịch
Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Kính Thưa Bà:

Chúng tôi được đọc bức thư ngõ của quý Hội trên báo Văn Nghệ Tiền Phong, được biết mục đích nhân đạo của quý Hội, chúng tôi xin gửi kèm đây chi phiếu \$50.00 để góp một phần nhỏ vào quỹ chi phí của quý Hội.

Sau đây tôi xin gửi 2 hồ sơ của hai gia đình Cựu Quân Nhân Quân Lực VNCH, xin Bà và quý Hội giúp đỡ can thiệp để chánh quyền 2 nước cho cứu xét đôn của đương sự.

1. Lá thư và đơn của Bà Nguyễn Thị Oanh vợ cố Thiếu Tá Bùi Văn Lục (ông đã mất trong trại cải tạo), Bà gửi cho tôi từ năm 1984 nhờ giúp đỡ, nhưng tôi không làm gì để giúp được, nay mới biết quý Hội đang làm việc nhân đạo này.

2. Hồ sơ của cựu tù cải tạo, Nguyễn Đức Không và gia đình, là em trai ruột của tôi, sau khi đi tù 10 năm tại miền Bắc Việt Nam, được tha về ngày 28-7-1984, tôi đã nộp hồ sơ xin bảo trợ ngày 8 tháng 7, 1985, và ở Saigon thì Bà Không đã nộp đơn sang Bangkok từ 22-4-1984, đã được cấp giấy Letter of Introduction ngày 15-9-1987. Nhưng khi em tôi mang giấy này đi xin Giấy Xuất Cảnh thì phưởng họ từ chối, nói là chưa có lệnh nhận đơn của cựu tù cải tạo, mặc dầu lúc đó em tôi đang xin đi theo diện ODP.

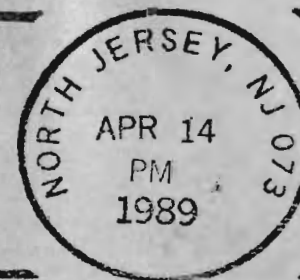
Nay ở nhà được tin Chính Phủ Hoa Kỳ đang can thiệp cho tù nhân cải tạo được đi sớm, nên em tôi đã đổi ý và nộp đơn xin đi theo diện cải tạo và đã được họ nhận đơn. Vậy kính nhờ Bà nhận hai hồ sơ này và xin Bà giúp can thiệp cho gia đình chị em chúng tôi sớm được đoàn tụ thì thật là may mắn cho chúng tôi. Xin ghi ơn Bà và quý Hội. Nếu cần phải bổ túc giấy tờ, xin quý Hội liên lạc về địa chỉ sau.

Kính thư,

Hanh Nguyen
Nguyễn Thị Hạnh

<i>Lo Van Nguyen</i> <i>Thanh Nguyen</i>		1652
April 15, 1989		55-235 212
Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị VN		\$ 50.00
Fifty and No/100-----		<i>John</i>
	The National State Bank 75 HIDDLESEY AVENUE ROSELAND, N.J. 07068	
Home Contribution	<i>Hanh Thi Nguyen</i>	

Hanh Nguyen



First Class Mail

Kính Gởi: Bà Khúc Minh Thò, Chủ tịch
Hội Gia Đình Tự Nhân Chính Trị VN
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

APR 18

CONTROL

☒ Card
☐ Doc. Request; Form
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form 'B'
☐ ODP/Date
☐ Membership; Letter

5/2/89 form